

Số: 21/2025/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Thực hiện Kết luận số 2316-KL/TU ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh (Khối Chính quyền);

Thực hiện Nghị quyết số 207/NQ-HĐND ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Long.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Giáo dục và Đào tạo (sau đây viết tắt là Sở) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở địa phương theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ và các quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Quyết định, kế hoạch, chương trình, dự án, chính sách phát triển giáo dục, phân luồng, hướng nghiệp học sinh trên địa bàn tỉnh phù hợp với chiến lược phát triển ngành giáo dục và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

b) Quyết định mức thu học phí hằng năm đối với các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Quyết định biên chế công chức của cơ quan quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

d) Phê duyệt tổng số lượng người làm việc của các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định

a) Chính sách, chương trình, dự án, đề án phát triển giáo dục trên địa bàn tỉnh theo quy định; biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước trong lĩnh vực giáo dục;

b) Phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, đình chỉ hoạt động, sáp nhập, chia, tách, giải thể các cơ sở giáo dục theo quy định, cụ thể như sau:

- Thành lập các cơ sở giáo dục công lập theo quy định, bao gồm: trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông; trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; trường phổ thông dân tộc nội trú; trường trung học phổ thông chuyên; trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao; trường dành cho người khuyết tật; lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông.

- Cho phép thành lập các cơ sở giáo dục ngoài công lập theo quy định, bao gồm: trường trung học phổ thông tư thục; trường trung học phổ thông chuyên tư thục; trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao tư thục; trường dành cho người khuyết tật tư thục.

- Đình chỉ hoạt động đối với trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

- Sáp nhập, chia, tách các cơ sở giáo dục, bao gồm: trường trung học phổ thông; trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; trường phổ thông dân tộc nội trú; trường trung học phổ thông chuyên; trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao; trường dành cho người khuyết tật.

- Giải thể các cơ sở giáo dục, bao gồm: trường trung học phổ thông; trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; trường phổ thông dân tộc nội trú; trường trung học phổ thông chuyên; trường dành cho người khuyết tật.

b) Cho phép thành lập, quyết định giải thể đối với cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài (trừ cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị thành lập) theo quy định;

c) Ban hành quyết định, chỉ thị và các văn bản khác về lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân công;

d) Khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích trong hoạt động giáo dục tại tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về giáo dục; phương án tích hợp nội dung về mạng lưới các cơ sở giáo dục và đào tạo vào quy hoạch tỉnh theo Luật Quy hoạch và các quy định có liên quan; kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn; kế hoạch, chương trình, dự án phát triển giáo dục trung học phổ thông trên địa bàn; kế hoạch triển khai Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông được phân công trên phạm vi địa bàn tỉnh; các văn bản pháp luật về giáo dục theo thẩm quyền;

b) Văn bản chấp thuận về việc thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách các cơ sở giáo dục công lập, tư thục trên địa bàn như sau:

- Thành lập trường cao đẳng sư phạm công lập, trường đại học công lập, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học công lập.

- Cho phép thành lập trường cao đẳng sư phạm tư thục, trường đại học tư thục, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học tư thục.

- Sáp nhập, chia, tách trường cao đẳng sư phạm; sáp nhập trường cao đẳng vào trường đại học.

c) Phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý phù hợp với thực tiễn của tỉnh;

d) Phê duyệt Phương án thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở theo quy định.

5. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở theo quy định.

6. Phối hợp Sở Nội vụ tổng hợp số lượng người làm việc hàng năm của các cơ sở giáo dục công lập trong kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

7. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tuyển dụng hoặc phân cấp việc tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên trong các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các cơ sở đại học; trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm theo phân cấp của Chính phủ.

9. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo và người có chức danh theo dõi giáo dục thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

10. Quản lý các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường và ngoài nhà trường; chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo quy định; chỉ đạo và thực hiện công tác truyền thông giáo dục trên địa bàn.

11. Tham gia thẩm định thực tế đề án thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục đại học, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn.

12. Đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (trừ sư phạm) trên địa bàn tỉnh

a) Triển khai thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp của tỉnh sau khi được phê duyệt; sắp xếp, tổ chức hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp;

c) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp và nhà giáo; tổ chức hội giảng nhà giáo

trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, hội thi thiết bị đào tạo tự làm cấp tỉnh, các hội thi có liên quan đến người học các chương trình giáo dục nghề nghiệp;

d) Tổ chức thực hiện việc thành lập, chia, tách, sáp nhập, giải thể, đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp; việc thành lập, công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận; việc thành lập, đình chỉ hoạt động phân hiệu của trường trung cấp; việc công nhận, không công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục, việc công nhận, miễn nhiệm giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục. Thực hiện việc công nhận Hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục; việc cấp, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp;

đ) Rà soát, xây dựng, quản lý danh mục ngành, nghề đào tạo trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo khác; tổ chức thực hiện quy định về đào tạo trình độ trung cấp, sơ cấp, đào tạo thường xuyên, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đào tạo nghề trong doanh nghiệp; thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động nông thôn, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, lao động nữ và các đối tượng chính sách khác.

13. Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục; kế hoạch, chương trình, dự án, đề án và các nội dung khác về giáo dục sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

14. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng trường chuẩn quốc gia; xây dựng xã hội học tập trên địa bàn; công tác tuyển sinh, thi; cấp, thu hồi văn bằng, chứng chỉ; kiểm định chất lượng giáo dục đối với các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

15. Quyết định cho phép thành lập, hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục, sáp nhập, chia, tách, giải thể các cơ sở giáo dục công lập, tư thục theo quy định, cụ thể như sau

a) Cho phép thành lập các cơ sở giáo dục tư thục gồm: trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên.

b) Cho phép hoạt động giáo dục đối với các cơ sở giáo dục gồm: trường trung học phổ thông; trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông; trường trung học phổ thông chuyên; trường dành cho

người khuyết tật; trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (sau khi thống nhất bằng văn bản với Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

c) Đình chỉ hoạt động giáo dục đối với các cơ sở giáo dục gồm: trường trung học phổ thông; trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông; trường trung học phổ thông chuyên; trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao công lập và tư thục; trường dành cho người khuyết tật; trung tâm giáo dục thường xuyên tư thục; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục; trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục.

d) Sáp nhập, chia, tách, giải thể các cơ sở giáo dục tư thục gồm: trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

đ) Thành lập, sáp nhập, chia, tách, đình chỉ hoạt động, giải thể các trung tâm trực thuộc thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên công lập hoặc cho phép thành lập các trung tâm trực thuộc đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng sư phạm nằm ngoài khuôn viên nhà trường.

16. Quyết định thành lập hội đồng trường, công nhận, bổ nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch hội đồng trường, bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng trường đối với trường trung học phổ thông, trường trung học phổ thông chuyên, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông; quyết định công nhận, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, thay đổi vị trí việc làm, khen thưởng, kỷ luật đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở theo tiêu chuẩn chức danh và thủ tục do pháp luật quy định.

17. Công nhận, không công nhận hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng quản trị, phó chủ tịch hội đồng quản trị, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông trên địa bàn.

18. Trực tiếp quản lý và chỉ đạo đối với trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh.

19. Cấp, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, quyết định đình chỉ hoạt động đối với các tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

20. Chủ trì xây dựng kế hoạch hằng năm về số lượng người làm việc của Sở và của các cơ sở giáo dục trực thuộc, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; phân bổ số lượng người làm việc theo vị trí việc làm cho các cơ sở giáo dục trực thuộc theo quy định; hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chính sách đối với công chức, viên chức

và người lao động tại các cơ sở giáo dục do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý theo quy định.

21. Xây dựng dự toán ngân sách giáo dục, quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; duyệt quyết toán, thông báo quyết toán năm và tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách của các cơ sở giáo dục trực thuộc; phối hợp với Sở Tài chính xác định, cân đối ngân sách nhà nước chi cho giáo dục hằng năm của tỉnh trình cấp có thẩm quyền; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc cấp, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác cho giáo dục trên địa bàn tỉnh.

22. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện huy động các nguồn lực để phát triển giáo dục; bảo đảm quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục trực thuộc; quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất được giao theo quy định của pháp luật.

23. Chịu trách nhiệm giải trình về hoạt động giáo dục, chất lượng giáo dục, quản lý nhà giáo và người học, thực hiện chính sách phát triển giáo dục thuộc phạm vi quản lý trước Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo và xã hội.

24. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng trong ngành theo quy định.

25. Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

26. Thường xuyên cập nhật thông tin về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thuộc phạm vi quản lý vào cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, cơ sở dữ liệu của tỉnh. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất về thống kê, công khai lĩnh vực giáo dục của tỉnh thuộc phạm vi quản lý với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

27. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc phân cấp và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở

a) Sở có Giám đốc và 04 Phó Giám đốc;

b) Giám đốc Sở là Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu, là người đứng đầu Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước của Sở và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở, giúp Giám đốc Sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm thay Giám đốc Sở điều hành các hoạt động của Sở; Phó Giám đốc Sở không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở: 05 phòng

- a) Phòng Tổ chức - Hành chính;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- d) Phòng Giáo dục Mầm non - Giáo dục Tiểu học và Quản lý chất lượng;
- đ) Phòng Giáo dục Trung học - Giáo dục Thường xuyên và Giáo dục Nghề nghiệp.

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở: 36 đơn vị.

- a) Các trường trung học phổ thông;
- b) Các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông;
- c) Trường Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Bình Khiêm;
- d) Trường Phổ thông dân tộc nội trú Vĩnh Long;
- đ) Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Vĩnh Long;
- e) Trung tâm Giáo dục thường xuyên Vĩnh Long.

Điều 4. Biên chế công chức, số lượng người làm việc và chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP

Biên chế công chức, số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập và chỉ tiêu hợp đồng (theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập) thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở do cơ quan có thẩm quyền giao hằng năm.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

- 1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.
- 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định chức năng,

nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Long.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban TCTU;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Vĩnh Long;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Các phòng, ban, trung tâm, nhà khách - VP.UBND tỉnh;
- Ban TCDNC;
- Lưu: VT, 78.TCDNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**